



BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TỔNG CÔNG TY BẢO ĐẢM
AN TOÀN HÀNG HẢI MIỀN NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 340 /TBHH-TCTBĐATHHMN

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 25 tháng 12 năm 2024

THÔNG BÁO HÀNG HẢI

Về thông số kỹ thuật của luồng hàng hải Sài Gòn - Vũng Tàu
Đoạn luồng Vịnh Gành Rái, Kervella, P71-ĐT83, vũng quay VQ2

HCM - 64 - 2024

Vùng biển: Thành phố Hồ Chí Minh

Tên luồng: Luồng hàng hải Sài Gòn - Vũng Tàu

Đoạn luồng: Các đoạn luồng Vịnh Gành Rái, Kervella, P71-ĐT83, Vũng quay VQ2

Căn cứ Báo cáo kết quả khảo sát địa hình các đoạn luồng Vịnh Gành Rái, Kervella, P71-ĐT83, vũng quay VQ2 thuộc công trình Nạo vét duy tu luồng hàng hải Sài Gòn - Vũng Tàu năm 2023 kèm theo bình đồ độ sâu ký hiệu NT.VGR_2412_01; NT.VGR_2412_02; NT.VGR_2412_03; NT.KER_2412; NT.P71-ĐT83_2412_01 đến NT.P71-ĐT83_2412_07; NT.VQ2_2412, tỷ lệ 1/2.000 do Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng công trình Phú Mỹ đo đạc và hoàn thành tháng 12/2024.

Thừa ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam thông báo:

Trong phạm vi đáy luồng hàng hải thiết kế nạo vét duy tu các đoạn luồng Vịnh Gành Rái, Kervella, P71-ĐT83, vũng quay tàu VQ2 thuộc luồng hàng hải Sài Gòn - Vũng Tàu được giới hạn và hướng dẫn bởi hệ thống báo hiệu hàng hải (BHHH), bề rộng đáy luồng 150 m (riêng đoạn Vịnh Gành Rái từ phao BHHH số “2” - 900 m đến phao BHHH số “2” + 150, chiều rộng 400 m), độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số 200 kHz tính đến mực nước “số 0 hải đồ” như sau:

1. Khu vực Vịnh Gành Rái

- Đoạn luồng từ phao BHHH số “2” - 900 m đến phao BHHH số “2” - 735 m, chiều dài khoảng 165 m;

- Đoạn luồng từ phao BHHH số “2” - 660 m đến phao BHHH số “2” - 550 m, chiều dài khoảng 110 m;

- Đoạn luồng từ phao BHHH số “2” đến phao BHHH số “2” + 150 m, chiều dài khoảng 150 m;

- Đoạn luồng từ phao BHHH số “6” - 1,05 km đến phao BHHH số “6” - 925 m, chiều dài khoảng 120 m;

- Đoạn luồng từ phao BHHH số “6” + 440 m đến phao BHHH số “6” + 350 m, chiều dài khoảng 80 m;

Độ sâu các đoạn nêu trên đạt 8,5 m.

2. Khu vực Kervella

- Đoạn luồng từ phao BHHH số “28” đến phao BHHH số “28” + 140 m, chiều dài khoảng 140 m;

- Đoạn luồng từ phao BHHH số “30” - 20 m đến phao BHHH số “30” - 185 m, chiều dài khoảng 165 m.

Độ sâu các đoạn nêu trên đạt 8,5 m.

3. Khu vực P71-ĐT83

- Đoạn luồng từ phao BHHH số “73” + 60 m đến phao BHHH số “75” + 84 m, chiều dài khoảng 1,4 km;

- Đoạn luồng từ phao BHHH số “77” - 420 m đến phao BHHH số “77” - 185 m, chiều dài khoảng 605 m;

- Đoạn luồng từ phao BHHH số “77” + 250 m đến phao báo BHHH số “77” + 1,38 km, chiều dài khoảng 1,13 km;

- Đoạn luồng từ Đăng tiêu BHHH “P1” - 410 m đến Đăng tiêu BHHH “P1” + 260 m, chiều dài khoảng 670 m;

- Đoạn luồng từ phao BHHH số “79” + 550 m đến phao BHHH số “81” - 290 m, chiều dài khoảng 260 m;

- Đoạn luồng từ Đăng tiêu BHHH số “83” - 670 m đến Đăng tiêu BHHH số “83” + 260 m, chiều dài khoảng 930 m;

- Đoạn luồng từ Đăng tiêu BHHH số “83” + 900 m đến Đăng tiêu BHHH số “83” + 1,28 km, chiều dài khoảng 380 m.

Độ sâu các đoạn nêu trên đạt 8,5 m.

4. **Vũng quay VQ2** (khu nước tại khu vực đối diện kênh Tẻ): là 1/2 đường tròn có đường kính 480 m, độ sâu đạt 8,5 m.

HƯỚNG DẪN HÀNG HẢI

Tàu thuyền hành hải trên luồng hàng hải Sài Gòn - Vũng Tàu căn cứ thông báo hàng hải độ sâu các đoạn luồng nêu trên để có biện pháp hành hải an toàn và tuân thủ sự điều động của Cảng vụ Hàng hải TP. Hồ Chí Minh./.

Nơi nhận:

- Cục Hàng hải Việt Nam;
- Cảng vụ Hàng hải TP. Hồ Chí Minh;
- Cty TNHH MTV HTHH miền Nam;
- Cty TNHH MTV Hoa tiêu Tân Cảng;
- Cty TNHH MTV TT điện tử Hàng hải VN;
- Lãnh đạo Tổng công ty BĐATHH miền Nam;
- Website www.vms-south.vn;
- Phòng: KTKH, KT;
- Lưu VT-VP, P.ATHH_{Lộc}

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Thị Thủy



Danh sách nơi nhận kèm theo

- 1 Bộ Tư lệnh Hải quân
- 2 Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển
- 3 Cục Đường thủy nội địa Việt Nam
- 4 Chi Cục đường thủy nội địa khu vực III
- 5 Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
- 6 - XNLD Dầu khí Vietsovpetro (VSP)
 - Tổng Cty Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC)
 - Tổng Cty Thăm dò khai thác Dầu khí (PVEP)
 - Tổng Cty Vận tải Dầu khí (PVTrans)
 - Cty CP Vận tải SP Khí quốc tế (Gas shipping)
 - Trung tâm ứng phó sự cố tràn dầu KV miền Nam
- 7 Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam
- 8 Tổng Cty Hàng hải Việt Nam
 - Cty Vận tải Biển Đông (BISCO)
 - Cty Vận tải biển Container Vinalines (VCSC)
 - Cty Vận tải biển Vinalines (VLC)
 - Cty CP Hàng hải Đông Đo (Dong Do MARINE)
 - Cty CP Vận tải biển & Hợp tác LĐ Quốc tế
 - Công ty CP hàng hải Vinalines Nha Trang
- 9 Đại lý Hàng hải Sài Gòn (Vosa Sài Gòn)
- 10 Đài tiếng nói nhân dân Tp.Hồ Chí Minh
- 11 Đài thông tin Duyên hải Tp. Hồ Chí Minh
- 12 Công ty Vận tải biển VN (VOSCO)
- 13 Công ty Vận tải biển III (VINASHIP)
- 14 Cty Vận tải và thuê tàu biển VN (Vitranchart)
- 15 Cty Vận tải xăng dầu đường biển
- 16 Cty Vận tải Thủy Bắc
- 17 Cty VT và cung ứng xăng dầu đường thủy I
- 18 Cty Vận tải biển Sài Gòn
- 19 Cty Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu
- 20 Trường Cao đẳng Hàng hải II
- 21 Cảng Sài Gòn
- 22 Trường Đại học GTVT TP.HCM
- 23 XN Tàu dịch vụ dầu khí
- 24 XN Liên doanh dầu khí Việt Xô
- 25 CN1 – Công ty CP Trục vớt Cứu hộ VN
- 26 Công ty Phương Nam – Bộ Quốc Phòng
- 27 Sở GTVT & Sở NN&PTNT TP.HCM
- 28 Bộ đội biên phòng TP.HCM
- 29 Cty Bảo đảm an toàn hàng hải Đông Nam Bộ
- 30 XN Khảo sát hàng hải miền Nam
- 31 Liên danh Song Thương - TPL- Minh Hằng

